

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS - ST  
Ngày: 11-02-2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Đạo.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Thượng Văn Kình.

2/ Bà Nguyễn Thị Nữ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Châu Thị Hoài Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:** Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 244/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 259/2019/QĐXXST – HS ngày 28/11/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2019/HSST – QĐ ngày 16/12/2019 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Lê Khắc H**, sinh năm 1979. Tại: Thanh Hóa. Nơi ĐKKHKT: phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 3/12. Nghề nghiệp: Thợ xây dựng; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Khắc N và bà Nguyễn Thị S; Vợ: Nguyễn Thị H1, có 02 con (lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

2/ Họ và tên: **Hoàng Trọng K**, sinh ngày 25/10/1990. Tại: Hà Nội. Nơi ĐKKHKT: phường PH, thành phố R, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi ở: phường TĐ, thị xã B, tỉnh Bình Dương. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Thợ xây dựng; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hoàng Văn T và bà Kiều Thị O; Vợ: Phạm Thị Thu H2, có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

3/ Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1987. Tại: Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKKHKT: Thôn VT, xã PB, huyện PĐ, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tạm trú: phường TT, quận TP, Thành phố Hồ Chí Minh. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Thợ xây dựng; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn L (chết) và bà Lê Thị H3; Vợ: Hồ Thị Thanh T, có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

4/ Họ và tên: **Bùi Văn D**, sinh năm 1986. Tại: Thái Bình. Nơi ĐKKHKT: xã TP, huyện TT, tỉnh Thái Bình. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Thợ xây dựng; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Xuân B và bà Bùi Thị N;

Vợ: Dương Thị T, có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

5/ Họ và tên: **Hồ Đình L**, sinh năm 1982. Tại: Quảng Nam. Nơi ĐKKHKT: thôn TY, xã DT, huyện DX, tỉnh Quảng Nam. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Thợ xây dựng; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hồ Đình Q và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị H4, bị cáo chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại; Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Khắc H, Hoàng Trọng K, Nguyễn Văn Q, Bùi Văn D, Hồ Đình L là bạn quen biết nhau. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 07/02/2018, Lê Khắc H, Hoàng Trọng K, Nguyễn Văn Q, Bùi Văn D, Hồ Đình L đến quán cà phê ĐT thuộc phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương để uống cà phê. Trong lúc ngồi uống cà phê thì H, K, Q, D, L rủ nhau chơi đánh bài thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào tổ thì tất cả đồng ý chơi đánh bài. Lúc này, Nguyễn Văn Q lấy 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá có sẵn tại quán cà phê ĐT để đánh bạc cùng với H, K, D, L. Khi tham gia đánh bạc thì tất cả quy định sòng bạc không có người làm cái, ai thắng nhất thì người đó chia bài tiếp theo, mỗi ván đặt tiền mỗi tụ là 10.000 đồng (mười ngàn đồng). Trong 01 ván bài được tổ tới đa là 02 lần, mỗi lần số tiền từ 10.000 đồng (mười ngàn đồng) đến 20.000 đồng (hai mươi ngàn đồng). Khi tham gia đánh bạc, H dùng số tiền 2.740.000 đồng (hai triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng), K dùng số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng), Q dùng số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), D dùng số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), L dùng số tiền 390.000 đồng (ba trăm chín mươi ngàn đồng) để đánh bạc với nhau. Hình thức đánh bài cào tổ thắng thua bằng tiền cụ thể như sau: Con bạc sử dụng bộ bài tây loại 52 lá chia đều cho mỗi người chơi 03 lá bài. Người chơi cộng số điểm của 03 lá bài để tính thắng thua. Sau khi xem bài, người chơi có điểm cao sẽ tổ thêm tiền bằng số tiền đã đặt trước đó và được tổ 02 lần. Người chơi nào theo người tổ thì đặt thêm tiền, không theo thì úp bài và thua. Sau khi tổ thì người chơi so bài trực tiếp với nhau, ai có số điểm cao nhất thì thắng hết số tiền của những người chơi. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi Lê Khắc H, Hoàng Trọng K, Nguyễn Văn Q, Bùi Văn D, Hồ Đình L đang đánh bạc với nhau thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp cùng với Công an phường P, thành phố M phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 (một) bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng; Thu giữ của Lê Khắc H số tiền 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm ngàn đồng); Thu giữ của Hoàng Trọng K số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng); Thu giữ của Nguyễn Văn Q số tiền 790.000 đồng (bảy trăm chín mươi ngàn đồng); Thu giữ của Bùi Văn D số tiền 170.000 đồng (một trăm bảy mươi ngàn đồng); Thu giữ của Hồ Đình L số tiền 810.000 đồng (tám trăm mười ngàn đồng); Số tiền Hồ Đình L dùng để trả tiền uống cà phê tại chiếu bạc: 80.000 đồng (tám mươi ngàn đồng).

Quá trình đánh bạc, Lê Khắc H sử dụng số tiền 2.740.000 đồng (hai triệu bảy trăm bốn mươi ngàn đồng) đánh bạc, thua số tiền 40.000 đồng (bốn mươi ngàn đồng), bị thu giữ số tiền 2.700.000 đồng (hai triệu bảy trăm ngàn đồng). Hoàng Trọng K sử dụng số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng) đánh bạc, không thắng không thua, bị thu giữ số tiền 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng). Nguyễn Văn Q sử dụng số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) đánh bạc, thua số tiền 210.000 đồng (hai trăm mười ngàn đồng), bị thu giữ số tiền 790.000 đồng (bảy trăm chín mươi

ngàn đồng). Bùi Văn D sử dụng số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) đánh bạc, thua số tiền 330.000 đồng (ba trăm ba mươi ngàn đồng), bị thu giữ số tiền 170.000 đồng (một trăm bảy mươi ngàn đồng). Hồ Đình L sử dụng số tiền 390.000 đồng (ba trăm chín mươi ngàn đồng) đánh bạc, thắng số tiền 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng), lấy số tiền 80.000 đồng (tám mươi ngàn đồng) để trả tiền uống cà phê nhưng chưa trả và để trên chiếu bạc, bị thu giữ số tiền 810.000 đồng (tám trăm mười ngàn đồng). Tổng số tiền Lê Khắc H, Hoàng Trọng K, Nguyễn Văn Q, Bùi Văn D, Hồ Đình L sử dụng để đánh bạc là 7.130.000 đồng.

Đối với Phạm Tuấn L (quản lý quán cà phê ĐT), khi Lê Khắc H, Hoàng Trọng K, Nguyễn Văn Q, Bùi Văn D, Hồ Đình L tham gia đánh bạc thì Phạm Tuấn L không biết việc H, K, Q, D, L đánh bài thắng thua bằng tiền tại quán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Tuấn Long.

Cáo trạng số 251/CT-VKS-HS ngày 24/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lê Khắc H, Hoàng Trọng K, Nguyễn Văn Q, Bùi Văn D, Hồ Đình L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Khắc H số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Hoàng Trọng K số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Bùi Văn D số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Hồ Đình L số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.050.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, những chứng cứ đã được thu thập đều hợp pháp. Tuy nhiên, kể từ thời điểm kết thúc điều tra và ban hành Kết luận điều tra số 184/KLĐT (ngày 09/6/2018) đến ngày ban hành Cáo trạng số 251/CT – VKS – HS (ngày 24/10/2019) là đã vi phạm thời hạn truy tố theo quy định tại khoản 1 Điều 240 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Với hành vi đánh

bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài cào với số tiền dùng đánh bạc là 7.130.000đ (bảy triệu một trăm ba mươi nghìn đồng) mà các bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi gây án. Các bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Vụ án có tính chất đồng phạm, các bị cáo cùng tham gia đánh bạc với số tiền khác nhau. Do Lê Khắc H, Hoàng Trọng K dùng số tiền có giá trị lớn hơn các bị cáo khác để đánh bạc nên mức hình phạt của Huy, Khải phải cao hơn các bị cáo còn lại.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[6] Về biện pháp tư pháp: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.050.000đ (bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) dùng đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng. Buộc Hồ Đình L nộp số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) dùng đánh bạc sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Khắc H, Hoàng Trọng K, Nguyễn Văn Q, Bùi Văn D, Hồ Đình L phạm tội “Đánh bạc”.

2/ Về hình phạt:

2.1/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Khắc H số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

2.2/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hoàng Trọng K số tiền 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

2.3/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị Nguyễn Văn Q số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

2.4/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Văn D số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

2.5/ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hồ Đình L số tiền 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số 7.050.000đ (bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây loại 52 lá đã qua sử dụng.

- Buộc Hồ Đình L nộp số tiền 80.000đ (tám mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

*(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 022.20 ngày 25/10/2019 giữa Công an thành phố Thủ Dầu Một – Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một; Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/7/2018).*

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Minh Đạo**